

CHEATSHEET QUẢN LÝ DÒNG TIỀN

Hướng dẫn nhanh các công thức và chỉ số quan trọng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

CÔNG THỨC CƠ BẢN

1. Cash Flow (Dòng Tiền)

$\text{Dòng Tiền} = \text{Tiền Vào} - \text{Tiền Ra}$

2. Operating Cash Flow (Dòng Tiền Hoạt Động)

$\text{OCF} = \text{Lợi Nhuận Ròng} + \text{Khấu Hao} + \text{Tăng Giảm Vốn Lưu Động}$

3. Free Cash Flow (Dòng Tiền Tự Do)

$\text{FCF} = \text{OCF} - \text{CAPEX}$ (Đầu Tư Tài Sản Cố Định)

4. Net Working Capital (Vốn Lưu Động Ròng)

$\text{NWC} = \text{Tài Sản Ngắn Hạn} - \text{Nợ Ngắn Hạn}$

CHỈ SỐ CHU KỲ CHUYỂN ĐỔI

1. Days Sales Outstanding (DSO) - Ngày Thu Tiền

$\text{DSO} = (\text{Phải Thu Khách Hàng} \div \text{Doanh Thu}) \times 365$

 **Ý nghĩa:** Số ngày trung bình để thu được tiền từ khách hàng  **Mục tiêu:** < 30 ngày (tùy ngành)

2. Days Inventory Outstanding (DIO) - Ngày Tồn Kho

$\text{DIO} = (\text{Hàng Tồn Kho} \div \text{Giá Vốn Hàng Bán}) \times 365$

 **Ý nghĩa:** Số ngày trung bình hàng tồn kho được bán hết  **Mục tiêu:** 30-60 ngày (tùy ngành)

3. Days Payable Outstanding (DPO) - Ngày Trả Tiền NCC

$\text{DPO} = (\text{Phải Trả Nhà Cung Cấp} \div \text{Giá Vốn Hàng Bán}) \times 365$

📌 **Ý nghĩa:** Số ngày trung bình để trả tiền nhà cung cấp 🎯 **Chiến lược:** Kéo dài hợp lý để tối ưu dòng tiền

4. Cash Conversion Cycle (CCC) - Chu Kỳ Chuyển Đổi Tiền

$$CCC = DSO + DIO - DPO$$

📌 **Ý nghĩa:** Số ngày từ lúc bỏ tiền ra đến lúc thu được tiền về 🎯 **Mục tiêu:** Càng thấp càng tốt (có thể âm)

💰 CHỈ SỐ THANH KHOẢN

1. Current Ratio (Tỷ Số Thanh Khoản Hiện Tại)

$$\text{Current Ratio} = \text{Tài Sản Ngắn Hạn} \div \text{Nợ Ngắn Hạn}$$

🎯 **Tốt:** 1.5 - 2.0 ⚠️ **Cảnh báo:** < 1.0

2. Quick Ratio (Tỷ Số Thanh Khoản Nhanh)

$$\text{Quick Ratio} = (\text{Tài Sản Ngắn Hạn} - \text{Hàng Tồn Kho}) \div \text{Nợ Ngắn Hạn}$$

🎯 **Tốt:** > 1.0 ⚠️ **Cảnh báo:** < 0.5

3. Cash Ratio (Tỷ Số Tiền Mặt)

$$\text{Cash Ratio} = \text{Tiền \& Tương Đương Tiền} \div \text{Nợ Ngắn Hạn}$$

🎯 **Tốt:** 0.2 - 0.5 ⚠️ **Cảnh báo:** < 0.1

📈 DỰ BÁO DÒNG TIỀN

1. Dự Báo Dòng Tiền Cơ Bản

$$\text{Dòng Tiền Tháng Sau} = \text{Dòng Tiền Đầu Kỳ} + \text{Dự Kiến Tiền Vào} - \text{Dự Kiến Tiền Ra}$$

2. Dự Báo DSO

$$\text{DSO Dự Kiến} = (\text{DSO Hiện Tại} + \text{Xu Hướng Thay Đổi}) \times \text{Hệ Số Mùa Vụ}$$

3. Dự Báo Theo Kịch Bản

Kịch Bản	Xác Suất	Dòng Tiền Dự Kiến
Lạc quan	25%	+500 triệu
Cơ sở	50%	+200 triệu
Bì quan	25%	-100 triệu

Dòng Tiền Kỳ Vọng = (25% × 500) + (50% × 200) + (25% × -100) = 200 triệu

⚡ CHỈ SỐ CẢNH BÁO SỚM

1. Burn Rate (Tốc Độ Đốt Tiền)

Monthly Burn Rate = Tổng Chi Phí Hàng Tháng - Doanh Thu Hàng Tháng

2. Runway (Thời Gian Sống Còn)

Runway = Tiền Mặt Hiện Tại ÷ Monthly Burn Rate

⚠ Cảnh báo: < 3 tháng

3. Days Cash on Hand

Days Cash = Tiền Mặt ÷ (Chi Phí Hoạt Động Hàng Ngày)

🎯 Tốt: > 90 ngày ⚠ Cảnh báo: < 30 ngày

🎯 KPI THEO NGÀNH

Marketing/Event Agency

- **DSO Target:** 30-45 ngày
- **Project Cash Advance:** ≥ 50% giá trị project
- **Cash Reserve:** ≥ 3 tháng lương team
- **Client Concentration:** Không client nào > 30% doanh thu

Bán Lẻ

- **Inventory Turnover:** > 6 lần/năm
- **DIO Target:** < 60 ngày

- **Seasonal Cash Buffer:** 20-30% doanh thu cao điểm

Sản Xuất

- **CCC Target:** < 90 ngày
- **Raw Material Days:** 15-30 ngày
- **Finished Goods Days:** 20-45 ngày

💡 CÔNG THỨC TỐI ƯU HÓA

1. Tăng Tốc Thu Tiền

$DSO \text{ Cải Thiện} = DSO \text{ Cũ} \times (1 - \% \text{ Cải Thiện})$

$Tác \text{ Động Dòng Tiền} = (DSO \text{ Cũ} - DSO \text{ Mới}) \times (\text{Doanh Thu Ngày})$

2. Giảm Tồn Kho

$DIO \text{ Cải Thiện} = DIO \text{ Cũ} \times (1 - \% \text{ Giảm Tồn Kho})$

$Tiền \text{ Giải Phóng} = (DIO \text{ Cũ} - DIO \text{ Mới}) \times (COGS \text{ Ngày})$

3. Kéo Dài Trả NCC

$DPO \text{ Tối Ưu} = DPO \text{ Cũ} \times (1 + \% \text{ Kéo Dài An Toàn})$

$Lợi \text{ Ích Dòng Tiền} = (DPO \text{ Mới} - DPO \text{ Cũ}) \times (COGS \text{ Ngày})$

🚨 NGUYỄN CẢNH BÁO

🔴 Nguy Hiểm (Hành Động Ngay)

- Current Ratio < 1.0
- Days Cash < 30 ngày
- DSO tăng > 20% so với cùng kỳ
- 2 tháng liên tiếp dòng tiền âm

🟡 Chú Ý (Theo Dõi Sát)

- Current Ratio 1.0-1.2
- Days Cash 30-60 ngày
- CCC tăng > 15% so với cùng kỳ
- Burn rate tăng > 10%/tháng

Tốt (Duy Trì)

- Current Ratio > 1.5
 - Days Cash > 90 ngày
 - CCC giảm hoặc ổn định
 - FCF dương 3 tháng liên tiếp
-

CHECKLIST HÀNG TUẦN

Thứ 2: Review Tuần Trước

- ☐ Cập nhật actual vs forecast
- ☐ Phân tích variance > 10%
- ☐ Check DSO của tuần

Thứ 3: Follow Up Collections

- ☐ Gọi khách hàng quá hạn
- ☐ Update aging report
- ☐ Negotiate payment plans

Thứ 4: Inventory & Payables

- ☐ Review slow-moving inventory
- ☐ Plan supplier payments
- ☐ Negotiate terms if needed

Thứ 5: Forecast Update

- ☐ Update next 13 weeks forecast
- ☐ Scenario planning
- ☐ Identify cash gaps

Thứ 6: Strategic Review

- ☐ Weekly KPI dashboard
 - ☐ Month-end preparation
 - ☐ Banking relationship maintenance
-

Excel Formulas Hữu Ích

excel

=SUMIFS(Amount,Date,">"&TODAY()-30) // Doanh thu 30 ngày

=NETWORKDAYS(InvoiceDate,TODAY()) // Số ngày quá hạn

=EDATE(TODAY(),3) // 3 tháng từ hôm nay

Power BI DAX

dax

DSO = DIVIDE([Total Receivables], [Daily Sales])

CCC = [DSO] + [DIO] - [DPO]

Cash Runway = DIVIDE([Cash Balance], [Monthly Burn Rate])

QUICK WIN CHO MARKETING/EVENT AGENCY

Immediate Actions (1-2 tuần)

1. **Invoice ngay khi hoàn thành milestone** (không chờ cuối tháng)
2. **Negotiate 50% advance payment** cho project > 500 triệu
3. **Setup automatic reminders** cho overdue invoices
4. **Factoring line** cho emergency cash flow

Short-term (1-3 tháng)

1. **Diversify client base** - không client nào > 25% revenue
2. **Seasonal cash planning** - build reserves trước peak season
3. **Renegotiate payment terms** với existing clients
4. **Setup revolving credit line** với ngân hàng

Long-term (6-12 tháng)

1. **Build 6-month cash reserve**
 2. **Implement project profitability tracking**
 3. **Develop recurring revenue streams**
 4. **Strategic partnership** với suppliers
-

💡 **Lưu ý:** Các con số và ngưỡng có thể thay đổi theo ngành và quy mô doanh nghiệp. Hãy điều chỉnh cho phù hợp với thực tế của từng công ty.